

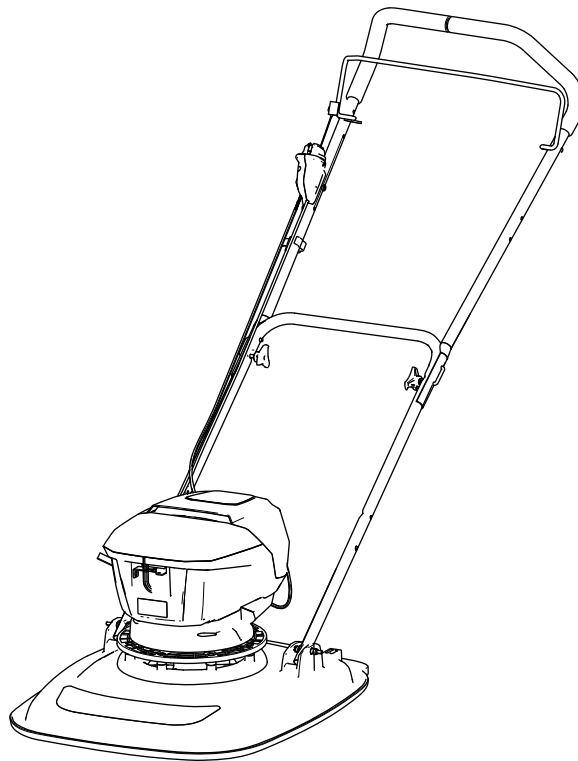


**Count on it.**

**Hướng dẫn sử dụng  
cho Người vận hành**

# Máy cắt cỏ eHoverPro™ 450 60V

Số Model 02614T—Số Sê-ri 40000000 trở lên



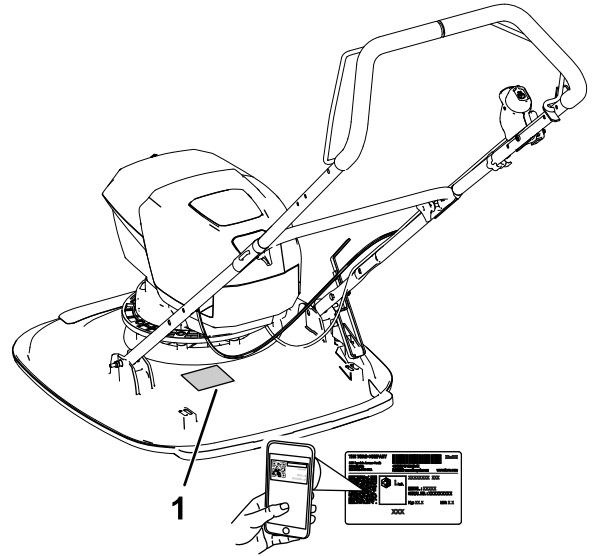
## ⚠ CẢNH BÁO

### CALIFORNIA

#### Cảnh báo theo Dự luật 65

Dây nguồn trên sản phẩm này chứa chì, một loại hóa chất được Tiểu Bang California xem là nguyên nhân gây ra dị tật bẩm sinh hoặc gây hại cho hệ sinh sản. Rửa tay sau khi xử lý.

Việc sử dụng sản phẩm này có thể dẫn đến tình trạng phơi nhiễm với hóa chất được Tiểu Bang California xem là nguyên nhân gây ung thư, dị tật bẩm sinh hoặc gây hại cho hệ sinh sản.



Hình 1

g414362

1. Vị trí mẫu máy và số sê-ri

## Giới thiệu

Máy này được thiết kế để những nhân viên vận hành thương mại của công ty sử dụng nhằm bảo trì lớp cỏ trên sườn dốc, bề mặt nhấp nhô sát nhau, gần nước hoặc miệng hố cát. Thiết kế của máy sử dụng bộ ắc quy li-ti-ion Toro 60 V. Những bộ ắc quy này được thiết kế chỉ để được sạc bằng bộ sạc ắc quy li-ti-ion Toro 60 V. Việc sử dụng sản phẩm này cho các mục đích khác với mục đích sử dụng ban đầu có thể gây nguy hiểm cho bạn và những người xung quanh.

Hãy đọc kỹ thông tin này để tìm hiểu cách vận hành và bảo trì sản phẩm đúng cách cũng như để tránh gây thương tích và hư hỏng sản phẩm. Bạn là người chịu trách nhiệm vận hành sản phẩm đúng cách và an toàn.

Truy cập [www.https://www.toro.com/en-GB](https://www.toro.com/en-GB) để biết thêm thông tin, bao gồm lời khuyên về an toàn, tài liệu đào tạo, thông tin về phụ kiện, trợ giúp tìm đại lý hoặc đăng ký sản phẩm của bạn.

Bất cứ khi nào bạn cần dịch vụ, phụ tùng Toro chính hãng hoặc thông tin bổ sung, vui lòng chuẩn bị sẵn mẫu máy, số sê-ri của sản phẩm và liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền hoặc Dịch vụ Khách hàng của Toro. Hình 1 xác định vị trí ghi thông tin về mẫu máy và số sê-ri trên sản phẩm. Hãy viết các số vào khoảng trống cho sẵn.

**Quan trọng:** Bạn có thể sử dụng thiết bị di động để quét mã QR trên nhãn dán có số sê-ri (nếu được trang bị) để truy cập thông tin về bảo hành, phụ tùng và các sản phẩm khác.

Ghi kiểu model sản phẩm và số sê-ri vào khoảng trống dưới đây:

Số Model \_\_\_\_\_

Số Sê-ri \_\_\_\_\_

## Ký hiệu Cảnh báo An toàn

Ký hiệu cảnh báo an toàn (Hình 2) được trình bày cả trong sách hướng dẫn này và trên máy để xác định các thông báo an toàn quan trọng mà bạn phải tuân theo để phòng ngừa tai nạn.



Hình 2

g000502

Ký hiệu cảnh báo an toàn

Ký hiệu cảnh báo an toàn xuất hiện phía trên thông tin để cảnh báo cho bạn về các hành động hoặc tình huống không an toàn và theo sau là từ **NGUY HIỂM**, **CẢNH BÁO** hoặc **THẬN TRỌNG**.

**NGUY HIỂM** cho biết trường hợp nguy hiểm sắp xảy ra, nếu không tránh, sẽ dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

**CẢNH BÁO** cho biết trường hợp nguy hiểm tiềm ẩn, nếu không tránh, có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

**THẬN TRỌNG** cho biết trường hợp nguy hiểm tiềm ẩn, nếu không tránh, **có thể** dẫn đến thương tích nhẹ hoặc trung bình.

Sách hướng dẫn này sử dụng hai từ khác để nêu bật thông tin. **Các chú ý quan trọng** về thông tin cơ học đặc biệt và **Lưu ý** đều nhấn mạnh thông tin chung mà bạn cần đặc biệt lưu tâm.

## Nội dung

Ký hiệu Cảnh báo An toàn .....	2
An toàn .....	3
<b>HƯỚNG DẪN QUAN TRỌNG VỀ AN TOÀN</b> .....	3
Đề can An toàn và Hướng dẫn .....	6
Thiết lập .....	8
1 Lắp đặt Bộ đế chân có Thanh tay cầm .....	8
2 Lắp Thanh tay cầm .....	8
Tổng quan về Sản phẩm .....	12
Điều khiển .....	12
Thông số kỹ thuật .....	12
Phạm vi Nhiệt độ Sạc, Vận hành và Cất giữ .....	12
Bộ gá/Phụ kiện .....	12
Trước khi Vận hành .....	13
Lắp Bộ Ấc quy vào Máy .....	13
Trong khi Vận hành .....	14
Chạy Máy .....	14
Tắt Máy .....	14
Tháo Bộ Ấc quy ra khỏi Máy .....	15
Hỗ trợ Thanh tay cầm với Bộ đế chân .....	15
Căn chỉnh Chiều cao cắt .....	15
Lời khuyên về Vận hành .....	17
Sau khi Vận hành .....	17
Sạc Bộ Ấc quy .....	17
Bảo trì .....	19
(Các) Lịch trình Bảo trì Khuyến nghị .....	19
Chuẩn bị Bảo trì .....	19
Bảo trì Lưỡi dao .....	19
Làm sạch Máy .....	21
Cất giữ .....	21
Chuẩn bị Máy để Cất giữ .....	21
Chuẩn bị cho Máy Hoạt động .....	21
Xử lý sự cố .....	22

# An toàn

## HƯỚNG DẪN QUAN TRỌNG VỀ AN TOÀN

### ⚠ CẢNH BÁO

Khi sử dụng máy cắt cỏ chạy điện, phải luôn tuân thủ các biện pháp phòng ngừa an toàn cơ bản để giảm nguy cơ hỏa hoạn, điện giật và thương tích cá nhân, bao gồm những điều sau:

### Đọc tất cả hướng dẫn

#### I. Đào tạo

1. Người vận hành máy chịu trách nhiệm về mọi tai nạn hoặc nguy hiểm xảy ra với người khác hoặc tài sản của họ.
2. Không cho phép trẻ em sử dụng hoặc chơi với máy, bộ ắc quy hoặc bộ sạc ắc quy; quy định địa phương có thể hạn chế độ tuổi của người vận hành.
3. Không cho phép trẻ em hoặc người chưa được đào tạo vận hành hoặc bảo dưỡng thiết bị này. Chỉ cho phép những người có trách nhiệm, được đào tạo, quen thuộc với hướng dẫn và có đủ năng lực thể chất vận hành hoặc bảo dưỡng thiết bị.
4. Trước khi sử dụng máy, bộ ắc quy và bộ sạc ắc quy, hãy đọc tất cả các hướng dẫn và dấu hiệu cảnh báo trên những sản phẩm này.
5. Làm quen với nút điều khiển và sử dụng máy, bộ ắc quy và bộ sạc ắc quy đúng cách.

#### II. Chuẩn bị

1. Không để những người xung quanh, đặc biệt là trẻ em và vật nuôi, lại gần khu vực vận hành.
2. Không vận hành máy khi tắt cả các bộ phận bảo vệ và thiết bị an toàn, chẳng hạn như bộ làm lệch hướng và cụm hứng cỏ, không ở đúng vị trí và không hoạt động bình thường trên máy.
3. Kiểm tra khu vực bạn sẽ sử dụng máy và loại bỏ tất cả các đồ vật có thể cản trở việc vận hành máy hoặc có thể bị văng ra từ máy.
4. Trước khi sử dụng máy, đảm bảo rằng lưỡi dao, bu lông lưỡi dao và cụm lưỡi dao không bị mòn hoặc hư hỏng. Thay thế bất kỳ nhãn bị hỏng hoặc không thể đọc được.
5. Chỉ sử dụng bộ ắc quy theo quy định của Toro. Sử dụng các phụ kiện và bộ phận gắn kèm khác có thể làm tăng nguy cơ bị thương và hỏa hoạn.
6. Cắm bộ sạc ắc quy vào ổ cắm không có điện áp phù hợp có thể gây ra hỏa hoạn hoặc bị điện

- giật. Đối với kiểu kết nối khác, hãy sử dụng bộ điều hợp phích cắm đi kèm có cấu hình phù hợp với ổ cắm điện nếu cần.
7. Không sử dụng bộ sạc quy hoặc bộ sạc ắc quy bị hư hỏng hoặc bị sửa đổi, điều này có thể thể hiện hành vi không thể lường trước dẫn đến cháy, nổ hoặc nguy cơ bị thương tích.
  8. Nếu dây nguồn của bộ sạc ắc quy bị hỏng, vui lòng liên hệ với nhà phân phối được ủy quyền của Toro để thay thế.
  9. Chỉ sạc bộ sạc ắc quy bằng bộ sạc ắc quy theo quy định của Toro. Bộ sạc phù hợp với 1 loại bộ sạc ắc quy có thể gây ra nguy cơ hỏa hoạn khi được sử dụng với bộ sạc ắc quy khác.
  10. Chỉ sạc bộ sạc ắc quy ở khu vực thông gió tốt.
  11. Tuân theo tất cả hướng dẫn sạc, và không sạc ắc quy ngoài phạm vi nhiệt độ theo quy định trong hướng dẫn. Nếu không, bạn có thể làm hỏng bộ sạc ắc quy và tăng nguy cơ hỏa hoạn.
  12. Ăn mặc phù hợp – Mặc trang phục phù hợp, bao gồm bộ bảo vệ mắt; quần dài; giày dép chắc chắn, chống trơn trượt (không đi chân trần hoặc đi dép xăng đan); và bộ bảo vệ thính giác. Buộc tóc dài ra sau và không mặc quần áo rộng hoặc đeo trang sức lỏng lẻo vì có thể vướng vào các bộ phận chuyển động. Đeo mặt nạ chống bụi trong điều kiện hoạt động nhiều bụi. Nên sử dụng găng tay cao su.

### III. Vận hành

1. Việc tiếp xúc với lưỡi cắt đang chuyển động có thể gây chấn thương nghiêm trọng. Để tay và chân tránh xa khu vực cắt và tất cả các bộ phận chuyển động của máy. Tránh xa các lỗ xả.
2. Việc sử dụng máy này cho các mục đích khác với mục đích sử dụng ban đầu có thể gây nguy hiểm cho bạn và những người xung quanh.
3. Ngắt bộ truyền động tự hành (nếu được trang bị) trước khi khởi động máy.
4. Không nghiêng máy khi khởi động mô tơ.
5. Tránh khởi động không chủ ý – Đảm bảo nút khởi động điện đã được tháo ra khỏi công tắc khởi động điện trước khi kết nối bộ sạc ắc quy và xử lý máy.
6. Tập trung tuyệt đối trong khi vận hành máy. Tránh bị phân tâm vào bất kỳ hoạt động nào khác; nếu không, bạn có thể gây chấn thương cho bản thân hoặc gây thiệt hại về tài sản.
7. Dừng máy, tháo nút khởi động điện, chờ mọi chuyển động dừng lại, và tháo bộ sạc ắc quy ra khỏi máy trước khi điều chỉnh, bảo dưỡng, làm sạch hoặc cất giữ máy.
8. Tháo bộ sạc ắc quy và nút khởi động điện ra khỏi máy bất cứ khi nào bạn không giám sát máy hoặc trước khi thay phụ kiện.
9. Không ép buộc máy – Cho phép máy thực hiện công việc tốt hơn và an toàn hơn với tốc độ được thiết kế.
10. Luôn tỉnh táo – Chú ý những gì bạn đang làm và sử dụng phán đoán dựa trên thực tế khi vận hành máy. Không sử dụng máy khi bị ốm, mệt mỏi hoặc đang chịu ảnh hưởng của các chất có cồn hay chất gây nghiện.
11. Không sử dụng máy cắt cỏ vận hành bằng ắc quy khi trời mưa.
12. Chỉ vận hành máy khi có tầm nhìn tốt và điều kiện thời tiết thích hợp. Không vận hành máy khi có nguy cơ bị sét đánh.
13. Hết sức thận trọng khi lùi hoặc kéo máy về phía bạn.
14. Luôn giữ tư thế đứng vững và giữ thăng bằng, đặc biệt là trên sườn dốc. Cắt ngang qua mặt của dốc, không bao giờ lên và xuống dốc. Hết sức thận trọng khi thay đổi hướng trên dốc. Không cắt cỏ trên sườn dốc hơn 45°. Đi bộ, không bao giờ chạy cùng với máy.
15. Không hướng vật liệu xả về phía bất cứ người nào khác. Tránh xả vật liệu vào tường hoặc vật cản; vật liệu có thể nảy về phía bạn. Dừng (các) lưỡi dao khi băng qua các bề mặt không phải cỏ.
16. Để ý các hố, vết lún, chỗ lồi, đá hoặc các vật thể khuất tầm nhìn khác. Địa hình không bằng phẳng có thể khiến bạn mất thăng bằng hoặc không đứng vững.
17. Cỏ hoặc lá ướt có thể gây chấn thương nghiêm trọng nếu bạn bị trượt và tiếp xúc với lưỡi cắt. Không cắt cỏ trong điều kiện ẩm ướt. Không cắt cỏ khi trời mưa.
18. Nếu máy va phải một vật thể hoặc bắt đầu rung, hãy tắt máy ngay lập tức, tháo nút khởi động điện, chờ mọi chuyển động dừng lại, và tháo bộ sạc ắc quy trước khi kiểm tra xem máy có bị hỏng không. Thực hiện tất cả các sửa chữa cần thiết trước khi vận hành trở lại.
19. Dừng máy và tháo nút khởi động điện trước khi chất máy lên để vận chuyển.
20. Trong các điều kiện lạm dụng, bộ sạc ắc quy có thể phun ra chất lỏng; tránh tiếp xúc với chất lỏng đó. Nếu bạn vô tình tiếp xúc với chất lỏng, hãy dội sạch bằng nước. Nếu chất lỏng dính vào mắt, hãy tìm kiếm trợ giúp y tế. Chất lỏng trào ra từ bộ sạc ắc quy có thể gây kích ứng hoặc gây bỏng.

### IV. Bảo trì và cất giữ

1. Dừng máy, tháo nút khởi động điện, chờ mọi chuyển động dừng lại, và tháo bộ sạc ắc quy ra khỏi

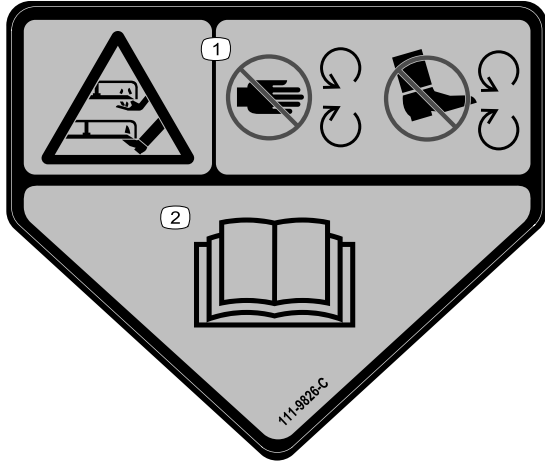
- máy trước khi điều chỉnh, bảo dưỡng, làm sạch hoặc cất giữ máy.
2. Không cố gắng sửa chữa máy trừ khi có quy định trong hướng dẫn. Yêu cầu nhà phân phối Toro được ủy quyền thực hiện bảo dưỡng trên máy bằng cách sử dụng các bộ phận thay thế giống hệt nhau.
  3. Đeo găng tay và thiết bị bảo vệ mắt khi bảo dưỡng máy.
  4. Mài lưỡi dao bị cùn ở cả hai mép để duy trì thẳng bằng. Làm sạch lưỡi dao và đảm bảo lưỡi dao được thẳng bằng.
  5. Thay lưỡi dao nếu bị cong, bị mòn hoặc bị nứt. Lưỡi dao không thẳng bằng sẽ gây ra rung động, có thể làm hỏng mô tơ hoặc gây thương tích cá nhân.
  6. Khi bảo dưỡng lưỡi dao, hãy lưu ý rằng lưỡi dao vẫn có thể di chuyển ngay cả khi đã tắt nguồn điện.
  7. Để đạt hiệu suất tốt nhất, chỉ sử dụng các phụ tùng và phụ kiện thay thế chính hãng của Toro. Các phụ tùng và phụ kiện thay thế khác có thể gây nguy hiểm và việc sử dụng chúng có thể làm mất hiệu lực bảo hành của sản phẩm.
  8. Bảo trì máy – Giữ cho các mép cắt sắc bén và sạch sẽ để đạt hiệu suất tốt nhất và an toàn nhất. Giữ tay cầm khô ráo, sạch sẽ và không bị dính dầu mỡ. Giữ bộ phận bảo vệ ở đúng vị trí và theo trật tự hoạt động. Giữ cho lưỡi dao sắc bén. Chỉ sử dụng một lưỡi dao thay thế giống hệt.
  9. Kiểm tra các bộ phận hư hỏng của máy – Nếu có bộ phận bảo vệ hoặc các bộ phận khác bị hư hỏng, hãy xác định xem máy có hoạt động bình thường không. Kiểm tra các bộ phận chuyển động bị lệch và bị kẹt, bộ phận bị hỏng, bộ phận gắn lắp và bất kỳ tình trạng nào khác có thể ảnh hưởng đến hoạt động của máy. Trừ khi có quy định trong hướng dẫn, hãy yêu cầu nhà phân phối Toro được ủy quyền sửa chữa hoặc thay thế bộ phận bảo vệ hoặc phụ tùng bị hư hỏng.
  10. Khi không sử dụng bộ ắc quy, hãy để ắc quy tránh xa các vật bằng kim loại như kẹp giấy, đồng xu, chìa khóa, đinh và vít có thể tạo kết nối từ cực này sang cực khác. Gây đoản mạch cho các cực của ắc quy có thể gây bỏng hoặc gây hỏa hoạn.
  11. Thường xuyên kiểm tra các bu lông gắn lưỡi dao và mô tơ xem có chặt không.
  12. Khi bạn không sử dụng máy, hãy cất máy trong nhà, ở nơi khô ráo, an toàn, tránh xa tầm tay trẻ em.
  13. Không để bộ ắc quy hoặc máy tiếp xúc với lửa hoặc nhiệt độ quá cao. Tiếp xúc với lửa hoặc nhiệt độ trên 130°C (265°F) có thể gây nổ.
  14. **THẬN TRỌNG** – Bộ ắc quy bị sử dụng sai cách có thể gây ra nguy cơ cháy, nổ hoặc bỏng hóa chất.
    - Không tháo rời bộ ắc quy.
    - Chỉ thay thế bộ ắc quy bằng bộ ắc quy Toro chính hãng; sử dụng loại ắc quy khác có thể gây ra hỏa hoạn hoặc có nguy cơ gây thương tích.
    - Để bộ ắc quy ngoài tầm tay của trẻ và ở trong bao bì ban đầu cho đến khi bạn sẵn sàng sử dụng.

## LƯU NHỮNG HƯỚNG DẪN NÀY

# Đề can An toàn và Hướng dẫn



Người vận hành có thể dễ dàng nhìn thấy các nhãn mác và hướng dẫn an toàn được đặt gần bất kỳ khu vực nào có thể xảy ra nguy hiểm. Hãy thay thế bất kỳ nhãn mác nào bị hỏng hoặc bị thiếu.



111-9826

decal111-9826

1. Nguy cơ bị cắt/chặt đứt tay hoặc chân, dao xoắn – giữ cho tay và chân tránh xa các bộ phận đang chuyển động.
2. Đọc Hướng dẫn Vận hành.

⚠ **WARNING:** Cancer and Reproductive Harm - [www.P65Warnings.ca.gov](http://www.P65Warnings.ca.gov). For more information, please visit [www.toro.com/CAProp65](http://www.toro.com/CAProp65)

⚠ **ADVERTENCIA:** Cáncer y Daño Reproductivo - [www.P65Warnings.ca.gov](http://www.P65Warnings.ca.gov). Para obtener más información, visite [www.toro.com/CAProp65](http://www.toro.com/CAProp65)

⚠ **AVERTISSEMENT:** Cancer et Troubles de l'appareil reproducteur - [www.P65Warnings.ca.gov](http://www.P65Warnings.ca.gov). Pour plus d'informations, veuillez visiter [www.toro.com/CAProp65](http://www.toro.com/CAProp65)

133-8054

decal133-8054

133-8054



94-8072

decal94-8072

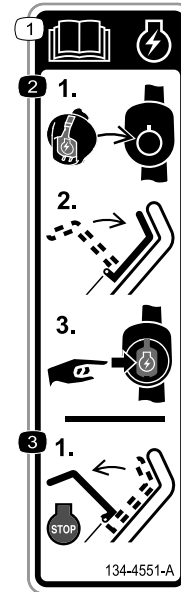


g017410

H295159

g017410

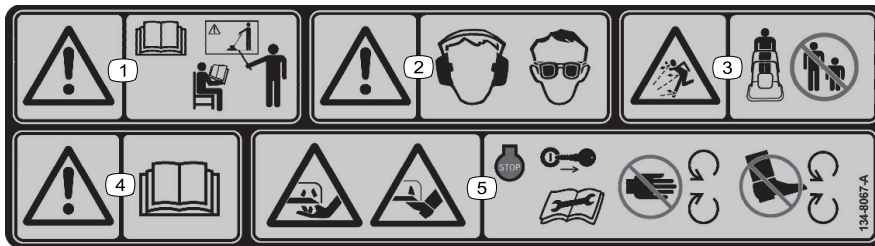
1. Động cơ dừng (tắt)



134-4551

decal134-4551

1. Đọc Hướng dẫn Vận hành để biết thêm thông tin về khởi động máy.
2. Để khởi động máy, hãy cầm nút khởi động điện vào công tắc khởi động điện, bóp thanh điều khiển lưỡi dao vào tay cầm và nhấn nút khởi động điện.
3. Để tắt máy, hãy nhả thanh điều khiển lưỡi dao.



decal134-8067

**134-8067**

1. Cảnh báo – đọc *Hướng dẫn Vận hành*; cần phải đào tạo tất cả các nhân viên vận hành trước khi vận hành máy.
2. Cảnh báo – đeo thiết bị bảo vệ thính giác và bảo vệ mắt.
3. Nguy cơ đồ vật bị văng ra – không để người xung quanh đứng gần.
4. Cảnh báo – đọc *Hướng dẫn Vận hành*.
5. Nguy cơ bị cắt lia/chặt đứt tay hoặc chân, lưỡi dao của máy cắt cỏ – tắt máy và rút chìa khóa trước khi thực hiện bảo trì; tránh xa các bộ phận chuyển động.

# Thiết lập

## 1

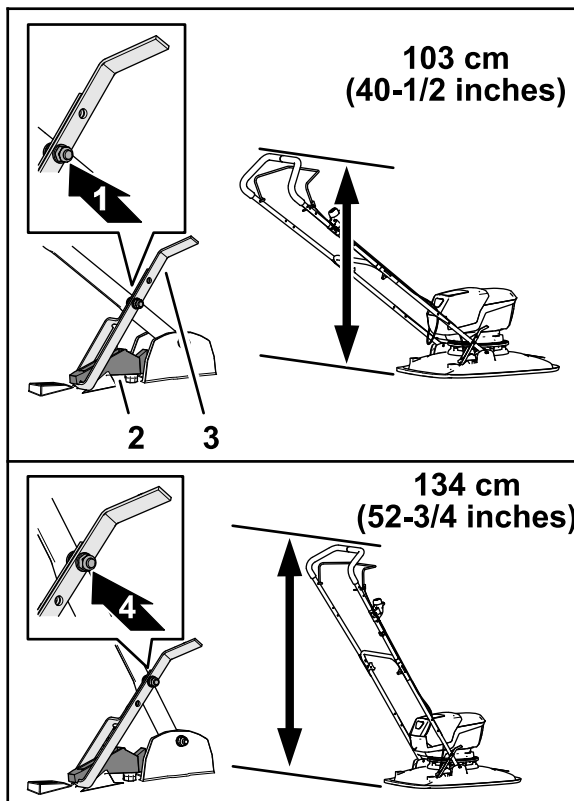
### Lắp đặt Bộ đế chân có Thanh tay cầm

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Thanh tay cầm dưới
1	Bộ đế chân
2	Vòng đệm (6 mm)
1	Êcu hãm (6 mm)

### Quy trình

**Lưu ý:** Bạn chỉ có thể sử dụng bộ đế chân để đỡ thanh tay cầm ở vị trí thẳng đứng khi bạn lắp thanh tay cầm ở vị trí thấp hơn 103,4 cm.

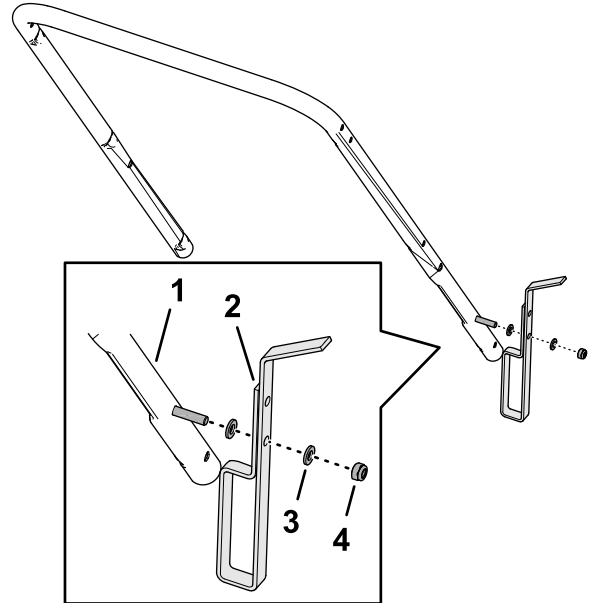


Hình 3

g414363

1. Vị trí thanh tay cầm thấp
2. Khung đỡ bộ trên
3. Bộ đế chân
4. Vị trí thanh tay cầm cao

1. Xác định chiều cao của thanh tay cầm khi bộ đế chân được cố định vào khung đỡ bộ trên (Hình 3).
2. Căn chỉnh lỗ trên bộ đế chân với bu lông trên thanh tay cầm dưới (Hình 4).



Hình 4

g462033

1. Thanh tay cầm dưới
2. Bộ đế chân
3. Vòng đệm (6 mm)
4. Êcu hãm (6 mm)

3. Lắp bộ đế chân vào thanh tay cầm bằng 2 vòng đệm (6 mm) và êcu hãm (6 mm).
4. Siết chặt êcu hãm.

**Lưu ý:** Đảm bảo bạn có thể xoay bộ đế chân.



# 2

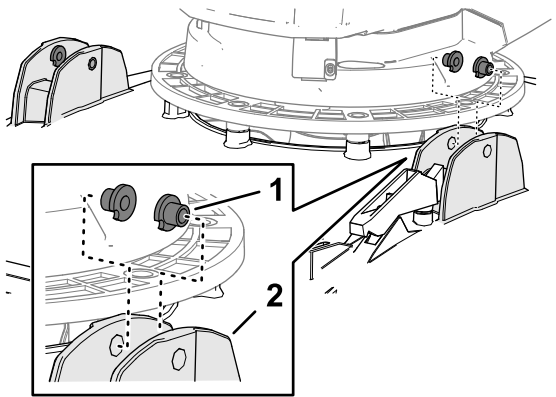
## Lắp Thanh tay cầm

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

4	Ống lót chữ T
2	Bu lông (6 x 55 mm)
7	Vòng đệm (6 mm)
2	Écu hãm (6 mm)
1	Thanh tay cầm trên
2	Bu lông hình chữ U
2	Nút
1	Vít đầu dẹt
1	Kẹp cáp
1	Écu hãm
2	Dây buộc cáp

### Lắp Thanh tay cầm Dưới vào Máy

1. Lắp 2 ống lót chữ T vào mặt bích thanh tay cầm của bàn máy cắt cỏ (Hình 5).

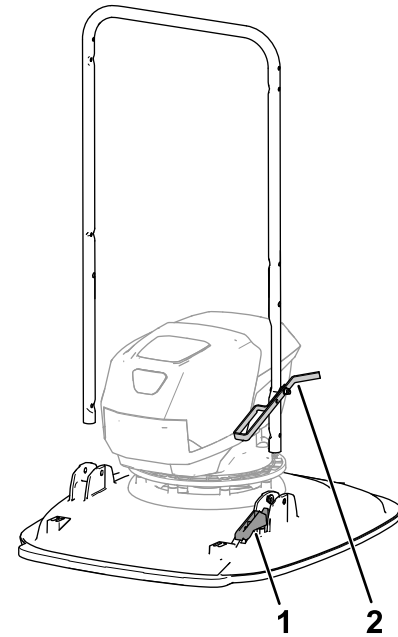


Hình 5

g367117

1. Ống lót chữ T
2. Mặt bích thanh tay cầm (bàn máy cắt cỏ)

2. Căn chỉnh bộ đế chân của thanh tay cầm với khung đỡ bộ trên trên bàn (Hình 6).

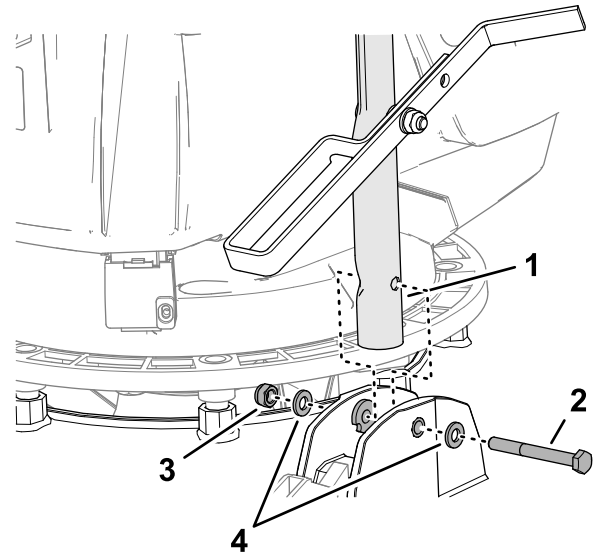


Hình 6

g414364

1. Khung đỡ bộ trên
2. Bộ đế chân

3. Căn chỉnh lỗ trên thanh tay cầm với các lỗ trên ống lót (Hình 7) và siết chặt thanh tay cầm vào máy bằng một bu lông (6 x 55 mm), 2 vòng đệm (6 mm) và một êcu hãm (6 mm).



Hình 7

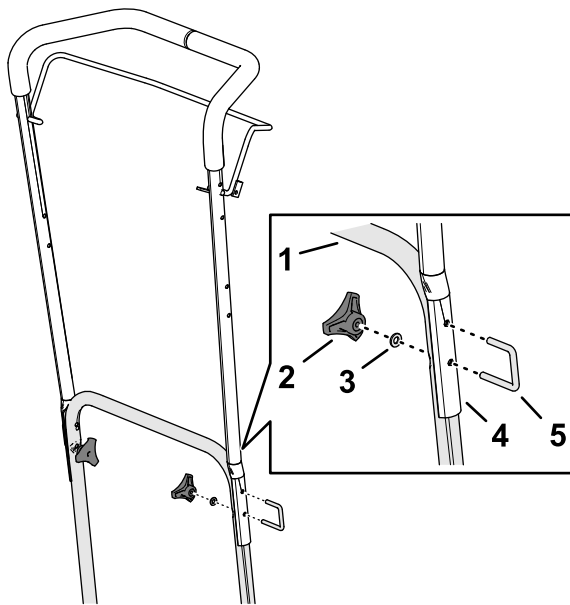
g367302

1. Thanh tay cầm dưới
2. Bu lông (6 x 55 mm)
3. Vòng đệm (6 mm)
4. Écu hãm (6 mm)

4. Lắp lại bước 3 ở phía bên kia của máy.

### Lắp Thanh tay cầm Trên và Dưới

1. Căn chỉnh các lỗ trên thanh tay cầm trên với các lỗ ở thanh tay cầm dưới (Hình 8).



Hình 8

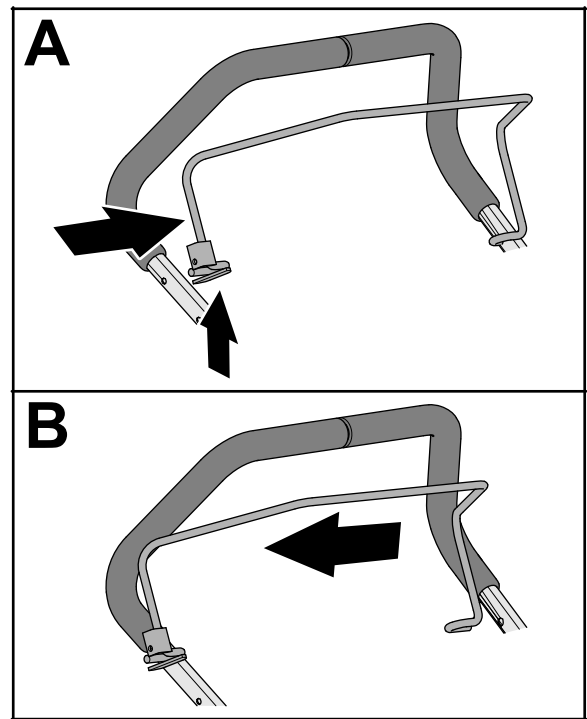
g364684

- |                       |                       |
|-----------------------|-----------------------|
| 1. Thanh tay cầm dưới | 4. Thanh tay cầm trên |
| 2. Núm                | 5. Bu lông hình chữ U |
| 3. Vòng đệm (6 mm)    |                       |

- Lắp thanh tay cầm trên vào thanh tay cầm dưới bằng 2 bu lông chữ U, 2 vòng đệm (6 mm) và 2 núm.

## Lắp Cáp vào Cần khi Có mặt Người vận hành

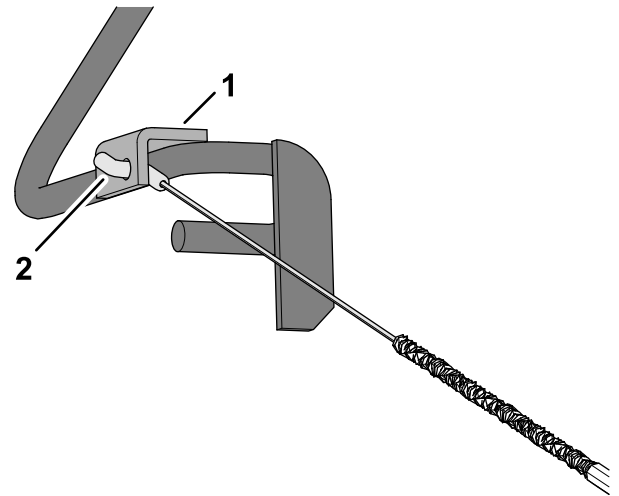
- Bóp chân của cần khi có mặt người vận hành cho đến khi bạn có thể tháo ra khỏi thanh tay cầm trên và tháo cần ra khỏi máy (Hình 9).



Hình 9

g367353

- Lắp đầu nối cáp qua lỗ trong giá đỡ cần khi có mặt người vận hành như được minh họa trong Hình 10.

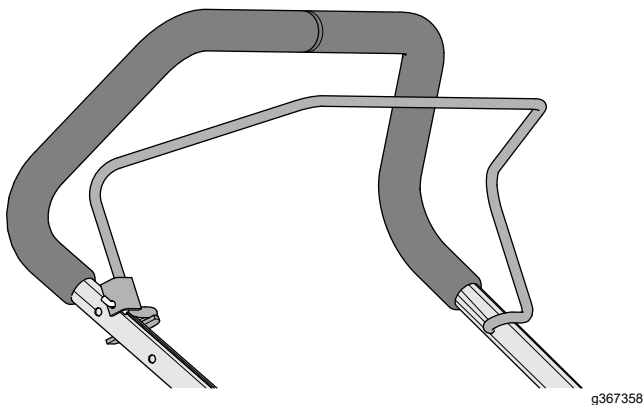


Hình 10

g367914

- |   |                |
|---|----------------|
| 1. Giá đỡ (cần khi có mặt người vận hành) | 2. Đầu nối cáp |
|---|----------------|

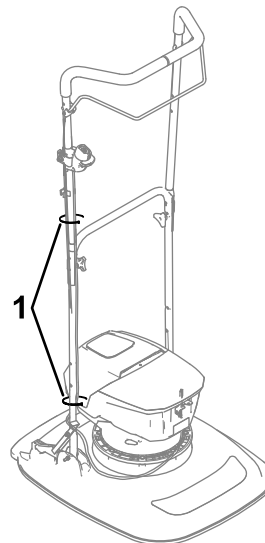
- Lắp đầu cần khi có mặt người vận hành vào thanh tay cầm, bóp nhẹ chân còn lại của cần và lắp cần vào thanh tay cầm (Hình 11).



Hình 11

## Siết chặt Cáp và Thanh tay cầm

Siết chặt cáp vào thanh tay cầm bằng cách sử dụng dây buộc cáp như được minh họa trong Hình 13.



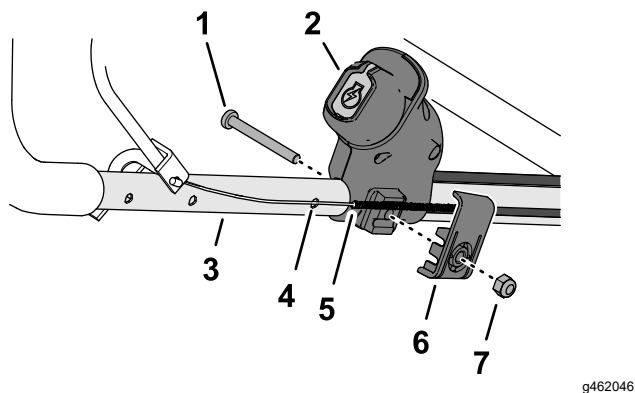
Hình 13

- Dây buộc cáp

## Lắp Công tắc Khởi động Điện

- Lắp công tắc khởi động điện vào thanh tay cầm như được minh họa (Hình 12).

**Lưu ý:** Sử dụng lỗ phía dưới trong 2 lỗ gắn trên thanh tay cầm.

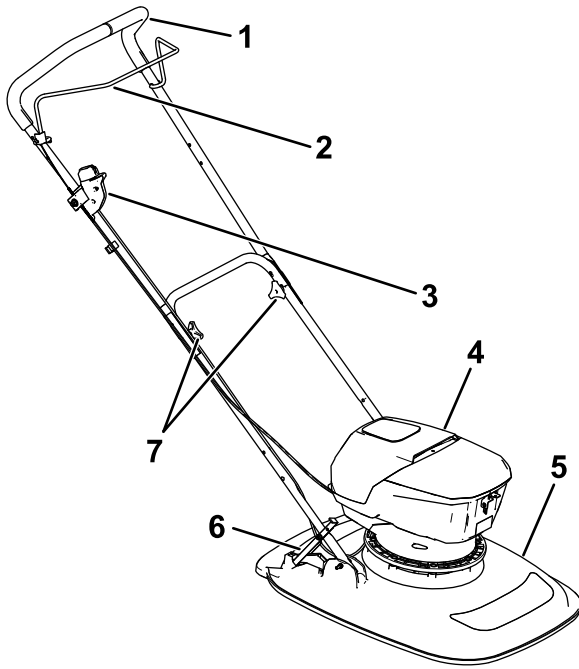


Hình 12

- |                            |  |
|----------------------------|--|
| 1. Vít đầu dẹt             | 5. Cáp (cần khi có mặt người vận hành) |
| 2. Công tắc khởi động điện | 6. Kẹp cáp                             |
| 3. Thanh tay cầm trên      | 7. Êcu hãm                             |
| 4. Không sử dụng lỗ này.   |  |

- Căn chỉnh cáp cho cần khi có mặt người vận hành với rãnh cáp trên của công tắc khởi động điện.
- Căn chỉnh kẹp cáp với cáp và công tắc.
- Siết chặt kẹp, cáp và công tắc vào thanh tay cầm trên bằng vít đầu dẹt và êcu hãm.

# Tổng quan về Sản phẩm



Hình 14

g414369

1. Thanh tay cầm
2. Cần khi có mặt người vận hành
3. Nút/công tắc khởi động điện
4. Nắp ngăn chứa ắc quy
5. Bàn máy cắt cỏ
6. Bộ đế chân có thanh tay cầm
7. Núm của thanh tay cầm

## Điều khiển

### Cần khi Có mặt Người vận hành

Cần khi có mặt người vận hành (Hình 14) điều khiển nguồn điện của mô tơ.

- Bóp cần vào thanh tay cầm để chạy mô tơ.
- Nhả cần vào thanh tay cầm để tắt mô tơ.

### Nút Khởi động Điện

Nút khởi động điện (Hình 14) được lắp vào công tắc khởi động điện và chúng được sử dụng cùng nhau để điều khiển mô tơ điện.

## Thông số kỹ thuật

### Thông số kỹ thuật của Máy

Kiểu máy	Bề rộng cắt	Chiều rộng sản phẩm
02614T	465 mm	575 mm

### Phạm vi Nhiệt độ Sạc, Vận hành và Cất giữ

#### Thông số kỹ thuật của Phạm vi Nhiệt độ

Sạc hoặc Cất Bộ Ắc quy	Sử dụng Bộ Ắc quy	Sử dụng Máy
5°C (41°F) đến 40°C (104°F)*	-30°C (-22°F) đến 49°C (120°F)*	0°C (32°F) đến 49°C (120°F)*

\*Thời gian sạc có thể tăng lên nếu bạn không sạc bộ ắc quy trong phạm vi nhiệt độ quy định.

Cất giữ máy, bộ ắc quy và bộ sạc ắc quy ở khu vực kín, sạch sẽ và khô ráo.

### Bộ gá/Phụ kiện

Lựa chọn bộ gá và phụ kiện đã được Toro phê duyệt và có sẵn để sử dụng với máy nhằm nâng cao và mở rộng khả năng của máy. Hãy liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền hoặc nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn hoặc truy cập [www.Toro.com](http://www.Toro.com) để biết danh sách tất cả các bộ gá và phụ kiện đã được phê duyệt.

Để đảm bảo hiệu suất tối ưu và tiếp tục được chứng nhận an toàn cho máy, chỉ sử dụng các phụ tùng và phụ kiện thay thế chính hãng của Toro. Các bộ phận và phụ kiện thay thế do các nhà sản xuất khác sản xuất có thể gây nguy hiểm.

# Vận hành

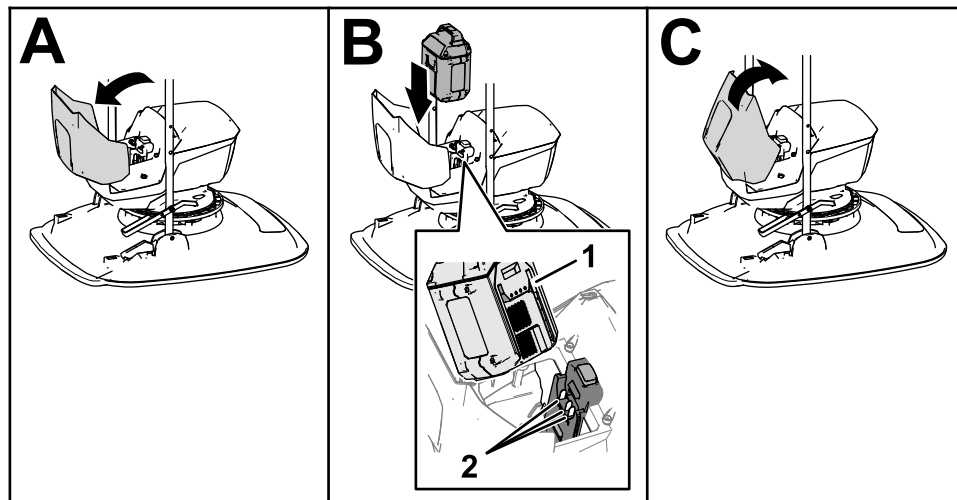
## Trước khi Vận hành

### Lắp Bộ Ắc quy vào Máy

**Quan trọng:** Chỉ sử dụng bộ ắc quy ở nhiệt độ nằm trong phạm vi phù hợp; tham khảo [Thông số kỹ thuật \(trang 12\)](#)

1. Tháo nút khởi động điện ra khỏi công tắc khởi động điện; tham khảo [Chạy Máy \(trang 14\)](#).
2. Kiểm tra bộ ắc quy để đảm bảo các lỗ thông hơi không có bụi và mảnh vụn.
3. Mở nắp ngăn chứa ắc quy ([Hình 15](#)).
4. Căn chỉnh các tiếp điểm điện của bộ ắc quy với các tiếp điểm điện trong ngăn chứa ắc quy.
5. Lắp bộ ắc quy vào các tiếp điểm điện của ngăn chứa cho đến khi ắc quy được chốt chắc chắn.
6. Đóng nắp ngăn chứa ắc quy.

**Lưu ý:** Nếu nắp ngăn chứa ắc quy không đóng hoàn toàn, nghĩa là ắc quy chưa được lắp và chốt hoàn toàn vào ngăn chứa.



Hình 15

g414371

1. Tiếp điểm điện của bộ ắc quy

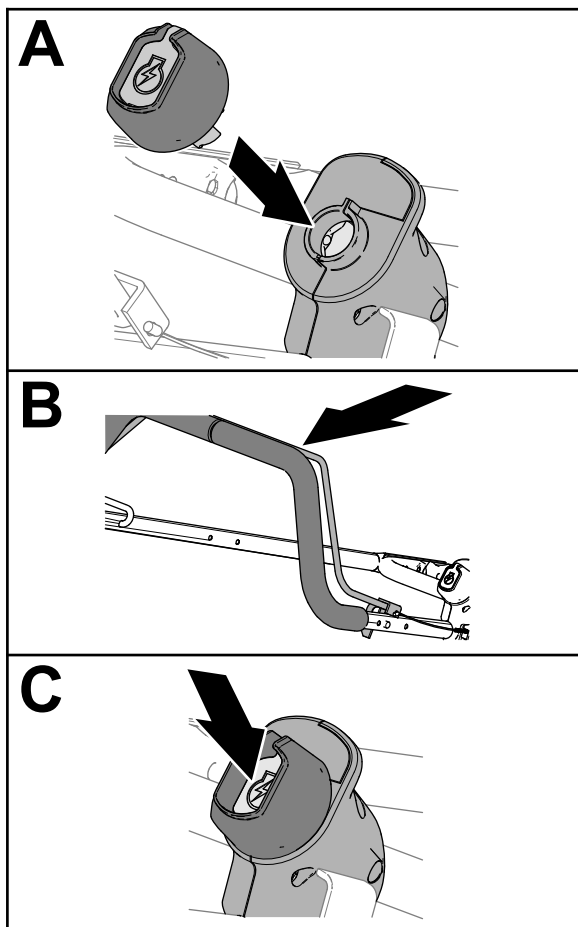
2. Tiếp điểm điện của ngăn chứa ắc quy

# Trong khi Vận hành

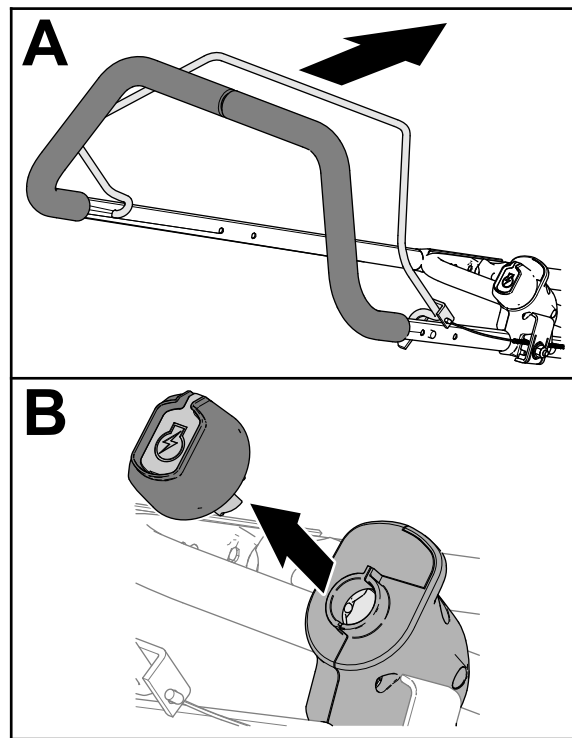
# Tắt Máy

## Chạy Máy

1. Cắm chìa khóa khởi động điện vào công tắc khởi động điện (Hình 16).



1. Nhả cần khi có mặt người vận hành (Hình 17).

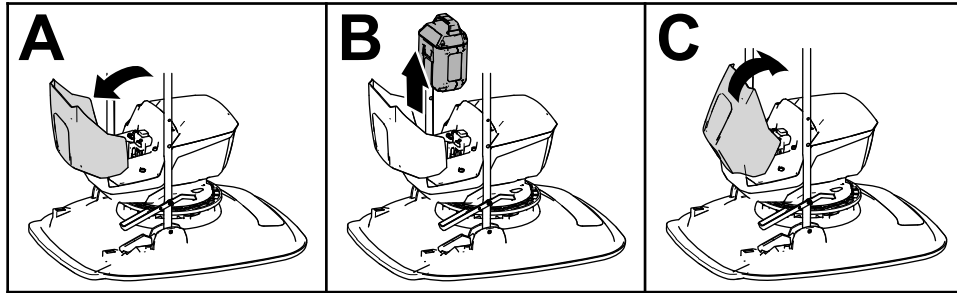


2. Giữ thanh tay cầm trong khi chờ mô tơ dừng lại.
3. Rút chìa khóa khởi động điện ra khỏi công tắc khởi động điện.

2. Nắm chặt thanh tay cầm và cần khi có mặt người vận hành và đóng cần dựa vào thanh tay cầm (Hình 16).
3. Nhấn nút khởi động.
4. Để mô tơ chạy hết tốc độ trước khi di chuyển máy.

# Tháo Bộ Ấc quy ra khỏi Máy

1. Tắt máy; tham khảo [Tắt Máy \(trang 14\)](#).
2. Mở nắp ngăn chứa ắc quy ([Hình 18](#)).
3. Nhấn chốt bộ ắc quy để nhả bộ ắc quy rồi tháo bộ ắc quy.
4. Đóng nắp ngăn chứa ắc quy.



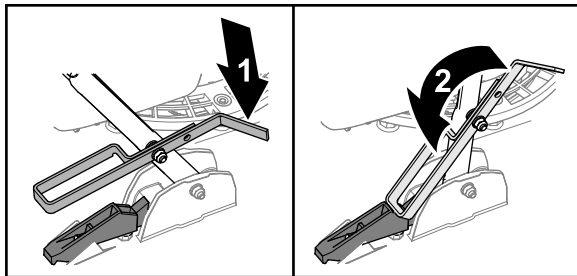
Hình 18

g414370

## Hỗ trợ Thanh tay cầm với Bộ đế chân

### Thanh tay cầm được Lắp ở Vị trí Dưới

**Lưu ý:** Nếu bạn đã lắp đến vị trí thanh tay cầm thấp 103 cm, hãy sử dụng bộ đế chân để đỡ thanh tay cầm ở vị trí thẳng đứng.



Hình 19

g367257

1. Bộ đế chân xoay về phía trước
2. Bộ đế chân xoay về phía sau

- Để nhả thanh tay cầm, hãy nhấc thanh tay cầm lên và xoay bộ đế chân về phía trước ([Hình 19](#)).
- Để đỡ thanh tay cầm, hãy định vị thanh tay cầm và xoay bộ đế chân về phía sau.

## Căn chỉnh Chiều cao cắt

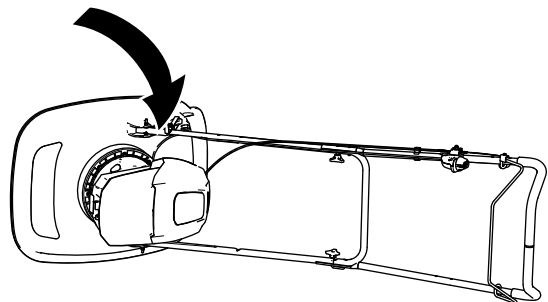
### ⚠ CẢNH BÁO

Cân chỉnh chiều cao cắt có thể khiến bạn tiếp xúc với lưỡi cắt đang chuyển động, gây chấn thương nghiêm trọng.

- Nhả cần khi có mặt người vận hành và chờ tất cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
- Đeo găng tay chống cắt khi xử lý lưỡi dao.

## Tháo Lưỡi dao

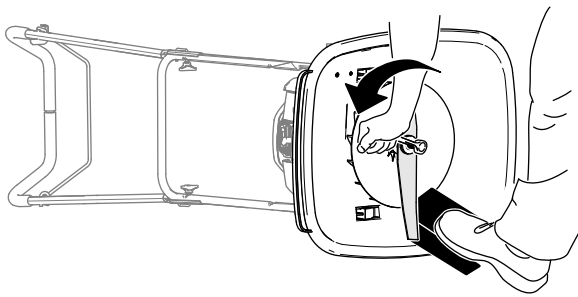
1. Tắt máy, tháo nút khởi động điện rồi tháo ắc quy; tham khảo [Tắt Máy \(trang 14\)](#).
2. Nghiêng máy về một phía.



Hình 20

g414372

3. Dùng một khối gỗ để giữ cố định lưỡi cắt ([Hình 21](#)).

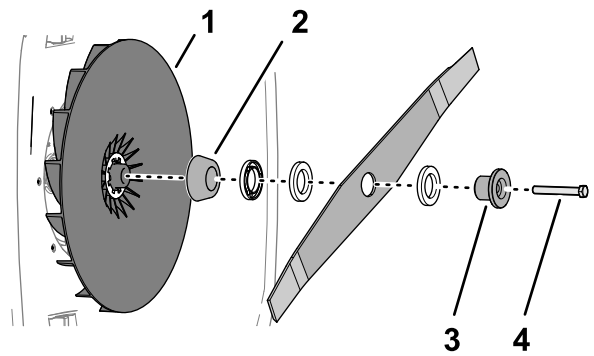


Hình 21

g364888

- Sử dụng cờ lê để tháo lưới dao bằng cách xoay bu lông ngược chiều kim đồng hồ (Hình 21).

**Quan trọng:** Đeo kính an toàn và găng tay chống cắt khi tháo lưới dao.



Hình 23

g364923

- Cánh quạt
- Vòng chêm hình nón
- Chốt hãm
- Bu lông

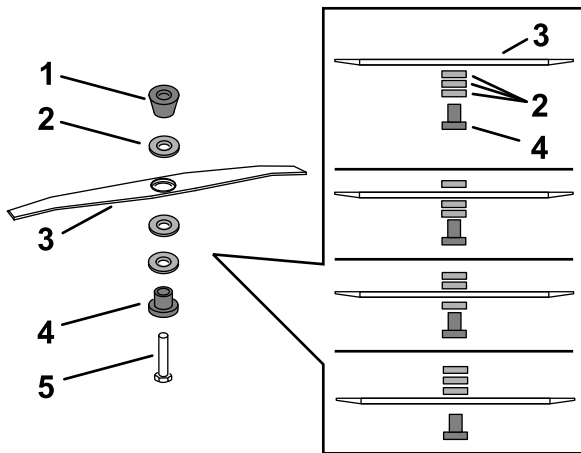
- Tạo mô-men xoắn cho bu lông lưới dao đến 75 N·m.

**Quan trọng:** Một bu lông được tạo mô men xoắn đến 75 N·m nên rất chặt. Trong khi giữ lưới cắt bằng khối gỗ, đặt trọng lượng của bạn phía sau cờ lê mô men xoắn và siết chặt bu lông.

## Định vị Vòng chêm Lưỡi dao

Thay đổi vị trí của vòng chêm để điều chỉnh chiều cao cắt như được minh họa trong Hình 22.

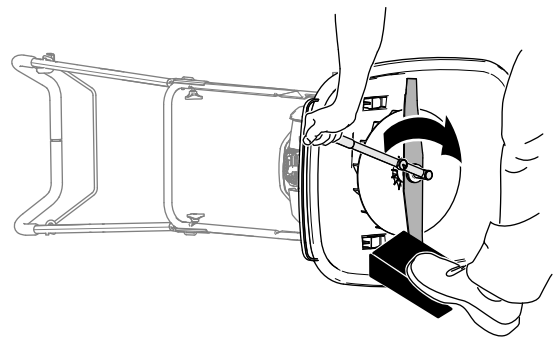
**Lưu ý:** Mỗi vòng chêm thay đổi chiều cao cắt của lưới dao 6,3 mm.



Hình 22

g364990

- Vòng chêm hình nón
- Vòng chêm
- Lưỡi dao
- Chốt hãm
- Bu lông



Hình 24

g364889

- Nghiêng máy thẳng đứng.

## Lắp Lưỡi dao

- Căn chỉnh các đầu cong của lưới dao về phía bàn máy cắt cỏ, và lắp chốt hãm, lưới dao, vòng chêm và vòng chêm hình nón vào cánh quạt bằng bu lông.

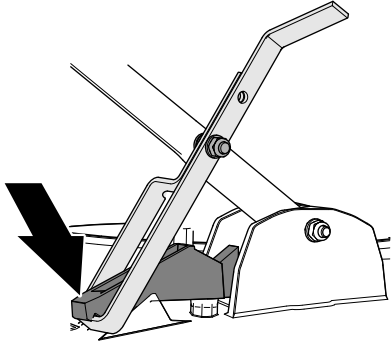
**Quan trọng:** Luôn lắp vòng chêm hình nón ngay bên dưới cánh quạt và chốt hãm dưới đầu bu lông.



# Lời khuyên về Vận hành

## Các Mẹo Cắt cỏ Chung

- Đặt vành của bộ đế chân dưới bộ trên để tăng khả năng xử lý của máy.



Hình 25

g367278

- Kiểm tra khu vực bạn sẽ sử dụng máy và loại bỏ tất cả các đồ vật mà có thể bị văng ra từ máy.
- Tránh để lưỡi cắt va vào vật rắn. Không bao giờ cố tình cắt trên bất kỳ vật thể nào.
- Nếu máy va vào vật thể hoặc bắt đầu rung, hãy tắt mô tơ ngay lập tức, rút chìa khóa khởi động điện và kiểm tra xem máy có bị hư hỏng không.
- Để đạt hiệu suất tốt nhất, hãy đảm bảo lưỡi dao sắc bén trước khi mùa cắt cỏ bắt đầu.
- Thay lưỡi dao bị hỏng bằng lưỡi dao thay thế mới của Toro.

## Cắt Cỏ

- Chỉ cắt khoảng một phần ba lưỡi cắt cỏ mỗi lần. Không cắt dưới mức cài đặt cao nhất (30 mm) trừ khi cỏ thừa hoặc vào cuối mùa thu, khi cỏ bắt đầu phát triển chậm lại.
- Không cắt cỏ dài hơn 15 cm vì máy có thể bị bít hoặc mô tơ có thể bị dừng.
- Cỏ và lá ướt có xu hướng tụ thành đám trên sân và có thể khiến máy bị bít hoặc khiến mô tơ bị dừng. Nếu có thể, chỉ nên cắt cỏ trong điều kiện khô ráo.

### **⚠ CẢNH BÁO**

**Cỏ hoặc lá ướt có thể gây thương tích nghiêm trọng nếu bạn bị trượt và tiếp xúc với lưỡi cắt.**

**Nếu có thể, chỉ nên cắt cỏ trong điều kiện khô ráo.**

- Lưu ý về nguy cơ hỏa hoạn tiềm ẩn trong điều kiện quá khô, hãy tuân theo tất cả các cảnh báo

hỏa hoạn tại địa phương và giữ cho máy không có mảnh vụn cỏ và lá khô.

- Nếu bề mặt bãi cỏ đã cắt không đạt yêu cầu, hãy thử 1 hoặc nhiều cách sau:
  - Kiểm tra dao cắt và/hoặc thay lưỡi cắt.
  - Vận hành máy với tốc độ chậm hơn trong khi cắt cỏ.
  - Nâng chiều cao cắt trên máy của bạn.
  - Cắt cỏ thường xuyên hơn.
  - Chồng lán các đường cắt thay vì cắt toàn bộ một đường cắt bằng mỗi lần đẩy cắt.

## Cắt Lá

- Sau khi cắt cỏ, hãy đảm bảo một nửa bãi cỏ đã lộ ra qua tấm chắn lá đã cắt. Có thể bạn cần thực hiện nhiều hơn một đường đẩy khi cắt lá.
- Không nên cắt cỏ có chiều dài trên 15 cm. Nếu tấm chắn lá quá dày, máy có thể bị bít, khiến mô tơ bị dừng.
- Giảm tốc độ cắt nếu máy không cắt lá đủ mịn.

## Sau khi Vận hành

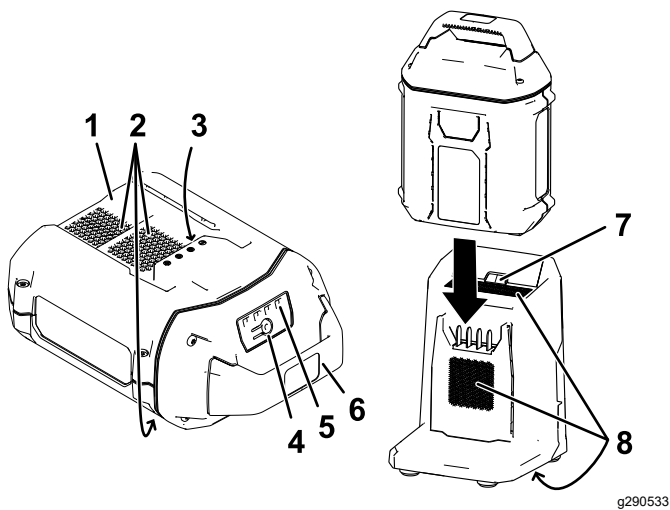
### Sạc Bộ Ắc quy

**Quan trọng:** Bộ ắc quy không được sạc đầy khi bạn mua. Trước khi sử dụng công cụ lần đầu tiên, hãy đặt bộ ắc quy vào bộ sạc và sạc cho đến khi màn hình LED cho biết bộ ắc quy đã được sạc đầy. Đọc tất cả các biện pháp phòng ngừa an toàn.

**Quan trọng:** Chỉ sạc bộ ắc quy ở nhiệt độ môi trường xung quanh nằm trong phạm vi nhiệt độ quy định; tham khảo [Phạm vi Nhiệt độ Sạc, Vận hành và Cất giữ \(trang 12\)](#).

**Lưu ý:** Vào bất kỳ lúc nào, hãy nhấn nút đèn báo sạc ắc quy trên bộ ắc quy để hiển thị mức sạc hiện tại (đèn báo LED).

1. Đảm bảo các lỗ thông hơi trên ắc quy và bộ sạc không có bụi và mảnh vụn.



Hình 26

g290533

1. Khoảng chứa bộ ắc quy
  2. Khu vực thông hơi bộ ắc quy
  3. Tiếp điểm điện của bộ ắc quy
  4. Nút đèn báo sạc ắc quy
  5. Đèn báo LED (mức sạc hiện tại)
  6. Tay cầm
  7. Đèn báo LED của bộ sạc
  8. Khu vực thông hơi của bộ sạc
  9. Bộ sạc có bộ điều hợp
2. Đặt khoang trong bộ ắc quy (Hình 26) thẳng hàng với lưới trên bộ sạc.
  3. Trượt bộ ắc quy vào bộ sạc cho đến khi nó nằm vào hoàn toàn (Hình 26).
  4. Chờ sạc bộ ắc quy; tham khảo Bảng Trạng thái Bộ sạc Ắc quy sau đây để diễn giải trạng thái bộ sạc ắc quy.

### Bảng Trạng thái Bộ sạc Ắc quy

Đèn báo LED	Cho biết
Tắt	Không lắp bộ ắc quy nào
Nhấp nháy màu xanh lá	Bộ ắc quy đang sạc
Màu xanh lá	Bộ ắc quy được sạc
Màu đỏ	Bộ ắc quy và/hoặc bộ sạc ắc quy ở trên hoặc dưới phạm vi nhiệt độ quy định*
Nhấp nháy màu đỏ	Lỗi sạc bộ ắc quy**

\*Tham khảo [Phạm vi Nhiệt độ Sạc, Vận hành và Cất giữ \(trang 12\)](#) để biết thêm thông tin.

\*\*Tham khảo [Xử lý sự cố \(trang 22\)](#) để biết thêm thông tin.

**Quan trọng:** Có thể để ắc quy trên bộ sạc trong thời gian ngắn giữa các lần sử dụng.

**Nếu không sử dụng ắc quy trong thời gian dài hơn, hãy tháo ắc quy ra khỏi bộ sạc; tham khảo [Chuẩn bị Máy để Cất giữ \(trang 21\)](#).**

5. Để tháo bộ ắc quy, hãy kéo ắc quy ra khỏi bộ sạc.

# Bảo trì

**Lưu ý:** Xác định các mặt bên trái và bên phải của máy từ vị trí vận hành bình thường.

## (Các) Lịch trình Bảo trì Khuyến nghị

Khoảng thời gian Dịch vụ Bảo trì	Quy trình Bảo trì
Trước mỗi lần sử dụng hoặc hàng ngày	<ul style="list-style-type: none"><li>• Kiểm tra lưỡi dao xem có bị mòn hoặc hư hỏng không. Nếu lưỡi dao bị hỏng, hãy thay ngay lập tức.</li><li>• Làm sạch cỏ xén và bụi bẩn ra khỏi toàn bộ máy.</li></ul>
Sau mỗi lần sử dụng	<ul style="list-style-type: none"><li>• Làm sạch cỏ xén và bụi bẩn ra khỏi toàn bộ máy.</li></ul>
Hàng năm	<ul style="list-style-type: none"><li>• Thay lưỡi cắt hoặc yêu cầu mài lưỡi cắt (thường xuyên hơn nếu mép cắt nhanh bị cùn).</li></ul>

## Chuẩn bị Bảo trì

1. Di chuyển máy lên bề mặt bằng phẳng.
2. Tắt máy, tháo nút khởi động điện rồi tháo ốc quy; tham khảo [Tắt Máy \(trang 14\)](#).

## Bảo trì Lưỡi dao

### ⚠ CẢNH BÁO

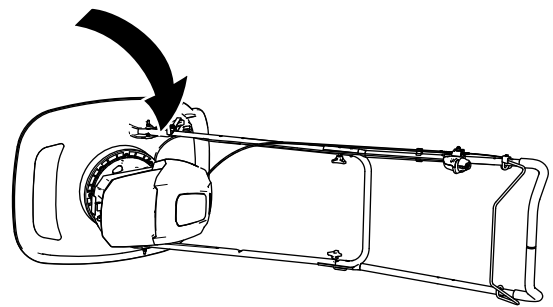
Khi bảo dưỡng lưỡi dao, lưỡi dao vẫn có thể di chuyển ngay cả khi đã tắt nguồn điện. Lưỡi cắt rất sắc bén; nếu chạm vào lưỡi cắt có thể gây chấn thương cá nhân nghiêm trọng.

- Giữ tay và chân của bạn tránh xa lưỡi dao đang chuyển động.
- Đeo găng tay khi bảo dưỡng lưỡi cắt.

## Kiểm tra Lưỡi dao

**Khoảng thời gian Dịch vụ:** Trước mỗi lần sử dụng hoặc hàng ngày Nếu lưỡi dao bị hỏng, hãy thay ngay lập tức.

1. Chuẩn bị máy để bảo trì; tham khảo [Chuẩn bị Bảo trì \(trang 19\)](#).
2. Nghiêng máy về một phía.



Hình 27

g414372

3. Kiểm tra lưỡi dao xem có bị mòn hoặc hư hỏng không.
  - Nếu lưỡi cắt bị hỏng hoặc nứt, hãy tháo và thay ngay lập tức.
  - Nếu mép lưỡi dao bị cùn hoặc bị mẻ, hãy tháo lưỡi dao, yêu cầu mài hoặc thay thế rồi lắp vào.
4. Nghiêng máy thẳng đứng.

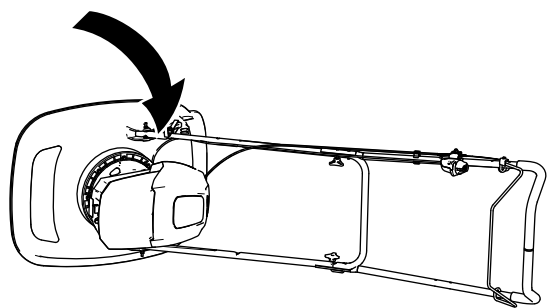
## Thay Lưỡi cắt

**Khoảng thời gian Dịch vụ:** Hàng năm

**Quan trọng:** Bạn cần một cờ lê mô men xoắn để lắp lưỡi dao. Nếu bạn không có cờ lê mô men xoắn hoặc không thoải mái khi thực hiện quy trình này, hãy liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền hoặc nhà phân phối Toro được ủy quyền.

## Tháo Lưỡi dao

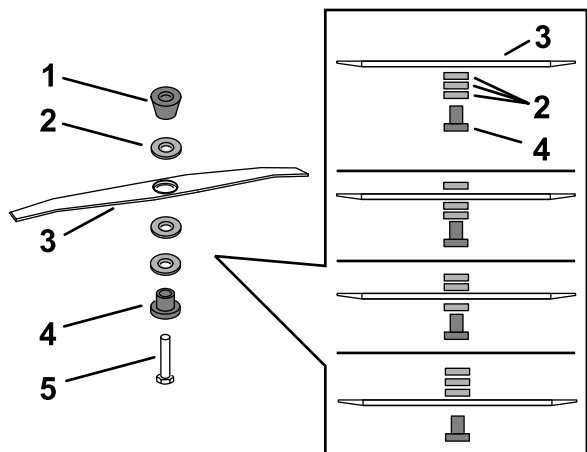
1. Chuẩn bị máy để bảo trì; tham khảo [Chuẩn bị Bảo trì \(trang 19\)](#).
2. Nghiêng máy về một phía.



Hình 28

g414372

3. Ghi lại vị trí của các vòng chêm.

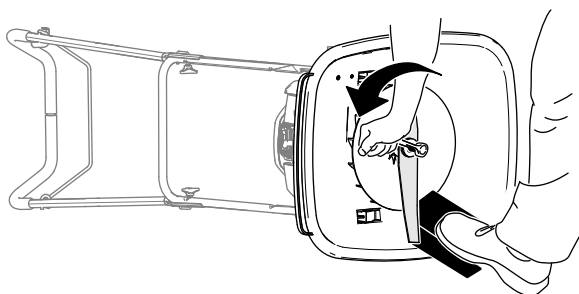


Hình 29

g364990

- |                       |             |
|-----------------------|-------------|
| 1. Vòng chêm hình nón | 4. Chốt hãm |
| 2. Vòng chêm          | 5. Bu lông  |
| 3. Lưỡi dao           |             |

4. Dùng một khối gỗ để giữ cố định lưỡi cắt (Hình 30).



Hình 30

g364888

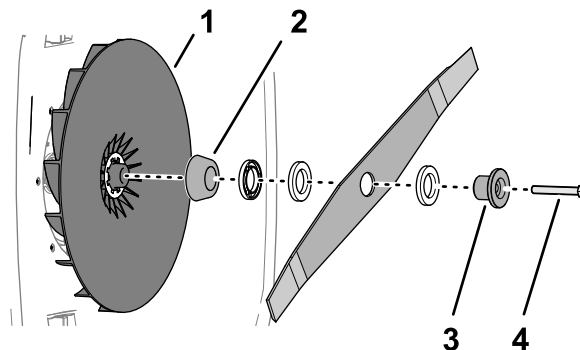
5. Sử dụng cờ lê được cung cấp cùng với máy để tháo lưỡi dao bằng cách xoay bu lông của lưỡi dao ngược chiều kim đồng hồ (Hình 29).

**Quan trọng:** Đeo kính an toàn và găng tay chống cắt khi tháo lưỡi dao.

## Lắp Lưỡi dao

1. Căn chỉnh các đầu cong của lưỡi dao về phía bàn máy cắt cỏ, và lắp chốt hãm, lưỡi dao, vòng chêm và vòng chêm hình nón vào cánh quạt bằng bu lông.

**Quan trọng:** Bạn phải luôn lắp vòng chêm hình nón ngay bên dưới cánh quạt và chốt hãm dưới đầu bu lông.



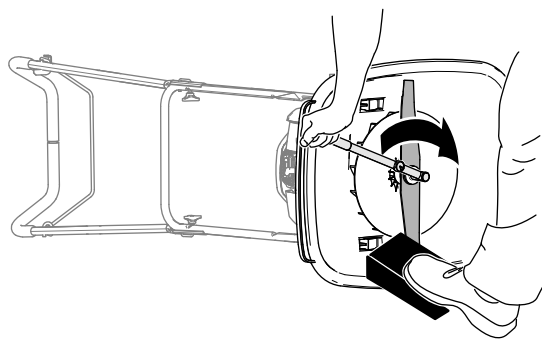
Hình 31

g364923

- |                       |             |
|-----------------------|-------------|
| 1. Cánh quạt          | 3. Chốt hãm |
| 2. Vòng chêm hình nón | 4. Bu lông  |

2. Tạo mô-men xoắn cho bu lông lưỡi dao đến 75 N·m.

**Quan trọng:** Một bu lông được tạo mô men xoắn đến 75 N·m nên rất chặt. Trong khi giữ lưỡi cắt bằng khối gỗ, đặt trọng lượng của bạn phía sau cờ lê mô men xoắn và siết chặt bu lông.



Hình 32

g364889

3. Nghiêng máy thẳng đứng.

# Làm sạch Máy

Khoảng thời gian Dịch vụ: Trước mỗi lần sử dụng hoặc hàng ngày

Sau mỗi lần sử dụng

## ⚠ CẢNH BÁO

Vật liệu từ dưới vỏ máy có thể văng ra khỏi máy.

- Đeo thiết bị bảo vệ mắt.
  - Giữ nguyên ở vị trí vận hành (phía sau thanh tay cầm).
  - Không cho phép những người xung quanh vào trong khu vực vận hành.
1. Tắt máy, tháo nút khởi động điện rồi tháo ắc quy; tham khảo [Tắt Máy \(trang 14\)](#).
  2. Nghiêng máy về một phía.
  3. Sử dụng chổi hoặc khí nén để gỡ bỏ cỏ và các mảnh vụn ra khỏi vỏ mô tơ và các khu vực bàn cắt xung quanh.

# Cất giữ

**Quan trọng:** Chỉ cất giữ máy, bộ ắc quy và bộ sạc ở nhiệt độ nằm trong phạm vi quy định; tham khảo [Phạm vi Nhiệt độ Sạc, Vận hành và Cất giữ \(trang 12\)](#).

## Chuẩn bị Máy để Cất giữ

1. Vệ sinh máy.
2. Rút chìa khóa khởi động điện ra khỏi công tắc khởi động điện.
3. Tháo bộ ắc quy và kiểm tra xem có bị hư hỏng không.

**Lưu ý:** Không cất giữ máy có lắp bộ ắc quy.

4. Sạc bộ ắc quy cho đến khi 2 hoặc 3 đèn báo LED chuyển sang màu xanh lá trên ắc quy.

**Quan trọng:** Không cất giữ ắc quy đã sạc đầy hoặc cạn kiệt hoàn toàn

5. Kiểm tra lưỡi dao xem có bị mòn hoặc hư hỏng không. Nếu lưỡi dao cùn, hãy yêu cầu mài lưỡi dao; nếu lưỡi dao bị hỏng, hãy thay thế.
6. Siết chặt tất cả các đai ốc, bu lông và vít.
7. Cất giữ máy, bộ ắc quy và bộ sạc ắc quy ở nơi thoáng mát, sạch sẽ và khô ráo.
  - Cất giữ máy, chìa khóa khởi động điện, bộ ắc quy và bộ sạc ắc quy ở xa tầm tay trẻ em.
  - Đảm bảo máy, bộ ắc quy và bộ sạc ắc quy ở xa chất ăn mòn, chẳng hạn như hóa chất làm vườn và muối làm tan băng.
  - Không cất giữ bộ ắc quy bên ngoài hoặc bên ngoài xe.

## Chuẩn bị cho Máy Hoạt động

1. Sạc bộ ắc quy cho đến khi đèn báo bên trái chuyển sang màu xanh lá trên bộ sạc hoặc cả 4 đèn báo LED chuyển sang màu xanh lá trên ắc quy.
2. Lắp bộ ắc quy vào máy; tham khảo [Lắp Bộ Ắc quy vào Máy \(trang 13\)](#).

# Xử lý sự cố

Chỉ thực hiện những bước được mô tả trong hướng dẫn này. Yêu cầu Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền hoặc nhà phân phối Toro được ủy quyền hoàn thành tất cả các công việc kiểm tra, bảo trì và sửa chữa tiếp theo nếu bạn không thể khắc phục sự cố.

Sự cố	Nguyên nhân Có thể	Hành động Khắc phục
Máy không khởi động.	<ol style="list-style-type: none"> <li>Bộ ắc quy không được lắp hoàn toàn vào máy.</li> <li>Bộ ắc quy không được sạc.</li> <li>Bộ ắc quy bị hỏng.</li> <li>Có một vấn đề khác về phần điện xảy ra với máy.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Tháo bộ ắc quy rồi lắp vào máy, đảm bảo rằng ắc quy đã được lắp và chốt hoàn toàn.</li> <li>Tháo bộ ắc quy ra khỏi máy rồi sạc.</li> <li>Thay bộ ắc quy.</li> <li>Liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền hoặc nhà phân phối Toro được ủy quyền.</li> </ol>
Máy không chạy liên tục.	<ol style="list-style-type: none"> <li>Có hơi ẩm trên các dây dẫn của bộ ắc quy</li> <li>Bộ ắc quy không được lắp hoàn toàn vào máy.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Để bộ ắc quy khô hoặc lau khô.</li> <li>Tháo bộ ắc quy rồi lắp vào máy, đảm bảo rằng ắc quy đã được lắp và chốt hoàn toàn.</li> </ol>
Máy không đạt đến hết công suất.	<ol style="list-style-type: none"> <li>Công suất sạc của bộ ắc quy quá thấp.</li> <li>Các lỗ thông khí bị chặn.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Tháo bộ ắc quy ra khỏi máy và sạc đầy bộ ắc quy.</li> <li>Làm sạch các lỗ thông khí.</li> </ol>
Bộ ắc quy bị mất điện tích nhanh chóng.	<ol style="list-style-type: none"> <li>Bộ ắc quy ở trên hoặc dưới phạm vi nhiệt độ quy định.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Di chuyển bộ ắc quy đến nơi khô ráo và có nhiệt độ nằm trong khoảng từ 5°C (41°F) đến 40°C (104°F).</li> </ol>
Bộ sạc ắc quy không hoạt động.	<ol style="list-style-type: none"> <li>Bộ sạc ắc quy ở trên hoặc dưới phạm vi nhiệt độ quy định.</li> <li>Ổ cắm mà bộ sạc ắc quy được cắm vào không có điện.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Rút phích cắm của bộ sạc ắc quy và di chuyển đến nơi khô ráo và có nhiệt độ nằm trong khoảng từ 5°C (41°F) đến 40°C (104°F).</li> <li>Liên hệ với thợ điện được cấp phép của bạn để sửa chữa ổ cắm.</li> </ol>
Đèn báo LED trên bộ sạc ắc quy có màu đỏ.	<ol style="list-style-type: none"> <li>Bộ sạc ắc quy và/hoặc bộ ắc quy ở trên hoặc dưới phạm vi nhiệt độ quy định.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Rút phích cắm của bộ sạc ắc quy và di chuyển bộ sạc ắc quy cũng như bộ ắc quy đến nơi khô ráo và có nhiệt độ nằm trong khoảng 5°C (41°F) đến 40°C (104°F).</li> </ol>
Đèn báo LED trên bộ sạc ắc quy đang nhấp nháy màu đỏ.	<ol style="list-style-type: none"> <li>Có lỗi giao tiếp giữa bộ ắc quy và bộ sạc.</li> <li>Bộ ắc quy bị yếu.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Tháo bộ ắc quy ra khỏi bộ sạc ắc quy, rút phích cắm của bộ sạc ắc quy ra khỏi ổ cắm và chờ 10 giây. Cắm phích cắm của bộ sạc ắc quy vào ổ cắm lần nữa và đặt bộ ắc quy trên bộ sạc ắc quy. Nếu đèn báo LED trên bộ sạc ắc quy vẫn nhấp nháy màu đỏ, hãy lặp lại quy trình này một lần nữa. Nếu đèn báo LED trên bộ sạc ắc quy vẫn nhấp nháy màu đỏ sau 2 lần thử, hãy thải bỏ bộ ắc quy đúng cách tại cơ sở tái chế ắc quy.</li> <li>Thải bỏ bộ ắc quy đúng cách tại cơ sở tái chế ắc quy.</li> </ol>

<b>Sự cố</b>	<b>Nguyên nhân Có thể</b>	<b>Hành động Khắc phục</b>
Máy hoặc mô tơ rung quá mức.	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mặt dưới của vỏ máy chứa cỏ xén và mảnh vụn.</li> <li>2. Các bu lông gắn động cơ bị lỏng.</li> <li>3. Bu lông đĩa cắt bị lỏng.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Làm sạch bên dưới vỏ máy.</li> <li>2. Siết chặt các bu lông gắn động cơ.</li> <li>3. Siết chặt bu lông đĩa cắt.</li> </ol>
Máy phát ra tiếng bíp.	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bộ ắc quy không được sạc.</li> <li>2. Máy bị quá tải.</li> <li>3. Có một vấn đề khác về phần điện xảy ra với máy.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tháo bộ ắc quy ra khỏi máy rồi sạc.</li> <li>2. Cắt cỏ ở độ cao cắt cao hơn hoặc đẩy với tốc độ chậm hơn trong khi cắt cỏ.</li> <li>3. Thử thực hiện các hành động khắc phục sự cố khác, nếu vẫn phát ra âm báo, hãy liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền.</li> </ol>
Chất lượng cắt giảm hoặc không đạt yêu cầu.	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lưỡi cắt bị cùn.</li> <li>2. Bàn cắt có mảnh vụn tích tụ.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Yêu cầu mài hoặc thay lưỡi dao.</li> <li>2. Làm sạch dưới gầm máy.</li> </ol>
Có một mẫu cắt không đồng đều.	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bạn đang cắt theo cùng một mẫu nhiều lần.</li> <li>2. Mặt dưới của vỏ máy chứa cỏ xén và mảnh vụn.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thay đổi mẫu cắt.</li> <li>2. Làm sạch bên dưới vỏ máy.</li> </ol>
Máy đang cắt không đều.	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lưỡi cắt bị cùn.</li> <li>2. Bạn đang cắt theo cùng một mẫu nhiều lần.</li> <li>3. Mặt dưới của vỏ máy chứa cỏ xén và mảnh vụn.</li> <li>4. Có vấn đề về phần điện xảy ra với máy.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Yêu cầu mài hoặc thay lưỡi dao.</li> <li>2. Thay đổi mẫu cắt.</li> <li>3. Làm sạch bên dưới vỏ máy.</li> <li>4. Liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền hoặc nhà phân phối Toro được ủy quyền.</li> </ol>

**Lưu ý:**



**Lưu ý:**



## Bảo hành Toro

Bảo hành có Giới hạn Hai Năm hoặc 1.500 Giờ

### Điều kiện và Sản phẩm được Bảo hành

Công ty Toro bảo hành sản phẩm Thương mại Toro của bạn ("Sản phẩm") không có khiếm khuyết về vật liệu hoặc kỹ thuật trong 2 năm hoặc 1.500 giờ hoạt động\*, tùy theo điều kiện nào xảy ra trước. Chế độ bảo hành này được áp dụng cho tất cả các sản phẩm, ngoại trừ Máy sục khí (tham khảo tuyên bố bảo hành dành riêng cho những sản phẩm này). Trong trường hợp đủ điều kiện bảo hành, chúng tôi sẽ sửa chữa Sản phẩm miễn phí cho bạn, bao gồm cả phí chẩn đoán, nhân công, phụ tùng và vận chuyển. Bảo hành này bắt đầu vào ngày Sản phẩm được giao cho người mua lẻ ban đầu.

\* Sản phẩm được trang bị đồng hồ đo giờ.

### Hướng dẫn Nhận Dịch vụ Bảo hành

Bạn có trách nhiệm thông báo cho Nhà phân phối Sản phẩm Thương mại hoặc Đại lý Sản phẩm Thương mại được Ủy quyền nơi mà bạn đã mua Sản phẩm ngay khi bạn cho là có đủ điều kiện để được bảo hành. Nếu bạn cần hỗ trợ khi xác định vị trí của Nhà phân phối Sản phẩm Thương mại hoặc Đại lý được Ủy quyền, hoặc nếu bạn có thắc mắc liên quan đến quyền hoặc trách nhiệm được bảo hành của mình, bạn có thể liên hệ với chúng tôi theo địa chỉ:

Phòng Dịch vụ Sản phẩm Thương mại Toro  
8111 Lyndale Avenue South  
Bloomington, MN 55420-1196  
952-888-8801 hoặc 800-952-2740  
E-mail: commercial.warranty@toro.com

### Trách nhiệm của Chủ sở hữu

Với tư cách là chủ sở hữu sản phẩm, bạn là người chịu trách nhiệm về bảo trì và điều chỉnh bắt buộc được nêu trong *Hướng dẫn Vận hành*. Việc sửa chữa sản phẩm gặp sự cố do không thực hiện bảo trì và điều chỉnh bắt buộc sẽ không được bảo hành.

### Các Mục và Điều kiện Không được Bảo hành

Không phải tất cả các lỗi sản phẩm hoặc trục trặc xảy ra trong thời gian bảo hành đều là khiếm khuyết về vật liệu hoặc kỹ thuật. Chế độ bảo hành này không bao gồm những điểm sau đây:

- Lỗi sản phẩm do sử dụng các phụ tùng thay thế không phải của Toro, hoặc do lắp đặt và sử dụng các phụ kiện và sản phẩm bổ sung hoặc sửa đổi không mang thương hiệu Toro.
- Lỗi sản phẩm do không thực hiện bảo trì và/hoặc điều chỉnh được khuyến nghị.
- Lỗi sản phẩm do vận hành Sản phẩm một cách lạm dụng, cẩu thả hoặc thiếu thận trọng.
- Các phụ tùng tiêu hao trong quá trình sử dụng không bị lỗi. Ví dụ về các phụ tùng bị tiêu hao hoặc được sử dụng hết trong quá trình vận hành thông thường của Sản phẩm bao gồm nhưng không giới hạn ở: đệm phanh và lớp lót phanh, lớp lót ly hợp, lưỡi cắt, guồng xoắn, roller và vòng bi (kín hoặc bôi trơn), dao bụng, bugi, bánh xe đúc và vòng bi, bộ lọc, dây đai, và một số bộ phận của máy phun xịt như màng, mắt phun, đồng hồ đo lưu lượng và van kiểm tra.
- Lỗi do ảnh hưởng từ bên ngoài bao gồm nhưng không giới hạn ở: thời tiết, hoạt động cắt giữ, ô nhiễm, sử dụng nhiên liệu, chất làm mát, chất bôi trơn, phụ gia, phân bón, nước hoặc hóa chất không được phê duyệt.
- Lỗi hoặc các vấn đề về hiệu suất do sử dụng nhiên liệu (ví dụ như xăng, dầu diesel hoặc dầu diesel sinh học) không tuân thủ các tiêu chuẩn tương ứng của ngành.
- Tiếng ồn, độ rung, hao mòn và xuống cấp thông thường. "Hao mòn" thông thường bao gồm nhưng không giới hạn ở: hư hỏng ghế do mài mòn hoặc ăn mòn, bề mặt sơn bị mài mòn, nhãn mác hoặc cửa sổ bị trầy xước.

### Các Quốc gia Khác ngoài Hoa Kỳ hoặc Canada

Khách hàng đã mua các sản phẩm của Toro xuất khẩu từ Hoa Kỳ hoặc Canada cần liên hệ với Nhà phân phối (Đại lý) Toro của mình để nhận chính sách đảm bảo áp dụng cho quốc gia, tỉnh hoặc tiểu bang tương ứng. Nếu vì bất kỳ lý do nào mà bạn không hài lòng với dịch vụ của Nhà phân phối hoặc gặp khó khăn trong việc lấy thông tin đảm bảo, vui lòng liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Toro được Ủy quyền của bạn.

### Phụ tùng

Phụ tùng được lên lịch thay thế theo bảo trì bắt buộc được bảo hành trong thời hạn tính đến thời gian thay thế theo lịch trình cho phụ tùng đó. Các phụ tùng được thay thế theo chế độ bảo hành này được bảo hành trong thời hạn bảo hành sản phẩm ban đầu và trở thành tài sản của Toro. Toro sẽ đưa ra quyết định cuối cùng liệu có sửa chữa hay thay thế bất kỳ phụ tùng hoặc phụ tùng lắp ráp hiện có nào hay không. Toro có thể sử dụng các phụ tùng tái sản xuất để sửa chữa theo bảo hành.

### Bảo hành Ắc quy Chu kỳ Sâu và Ắc quy Lithium-Ion

Ắc quy chu kỳ sâu và ắc quy Lithium-Ion có tổng số kilowatt-giờ hoạt động cụ thể trong suốt thời gian sử dụng. Kỹ thuật vận hành, sạc lại và bảo trì có thể kéo dài hoặc giảm tổng thời gian sử dụng của ắc quy. Khi ắc quy trong sản phẩm này được sử dụng, thời lượng ắc quy giữa các lần sạc sẽ giảm từ từ cho đến khi ắc quy bị chai hoàn toàn. Chủ sở hữu sản phẩm có trách nhiệm thay ắc quy đã bị chai hoàn toàn, do sử dụng thông thường. Lưu ý: (Chỉ dành cho ắc quy Lithium-Ion): Vui lòng tham khảo chế độ bảo hành ắc quy để biết thêm thông tin.

### Bảo hành Trục khuỷu Tron đời (Chỉ dành cho Mẫu máy ProStripe 02657)

Prostripe có trang bị Đĩa Ma sát và Ly hợp Phanh Lưỡi dao An toàn cho Trục khuỷu (Ly hợp Phanh Lưỡi dao tích hợp (BBC) + Cụm Đĩa Ma sát) chính hãng của Toro làm thiết bị ban đầu và được người mua ban đầu sử dụng theo quy trình vận hành và bảo trì được khuyến nghị, được Bảo hành chống uốn cong trục khuỷu động cơ Tron đời. Máy được trang bị vòng đệm ma sát, Ly hợp Phanh Lưỡi dao (BBC) và các thiết bị tương tự khác không được Bảo hành Trục khuỷu Tron đời.

### Chi phí Bảo trì do Chủ sở hữu chi trả

Điều chỉnh động cơ, bôi trơn, làm sạch và đánh bóng, thay bộ lọc, chất làm mát và hoàn thành bảo trì theo khuyến nghị là một số dịch vụ thông thường mà các sản phẩm Toro yêu cầu chủ sở hữu chi trả.

### Điều kiện Chung

Sửa chữa do Nhà phân phối hoặc Đại lý được Ủy quyền của Toro thực hiện là biện pháp khắc phục duy nhất của bạn theo chế độ bảo hành này.

**Công ty Toro không chịu trách nhiệm pháp lý về thiệt hại gián tiếp, ngẫu nhiên hoặc do hậu quả liên quan đến sử dụng Sản phẩm Toro được bảo hành, bao gồm mọi chi phí hoặc lệ phí cung cấp thiết bị hoặc dịch vụ thay thế trong thời gian hợp lý xảy ra sự cố hoặc không sử dụng trong khi chờ hoàn thành sửa chữa theo chế độ bảo hành này. Ngoại trừ bảo hành Hệ thống khí thải được đề cập dưới đây, nếu có, không có bảo hành rõ ràng nào khác. Tất cả các bảo hành ngầm định về khả năng thương mại và độ phù hợp cho việc sử dụng được giới hạn trong thời hạn của chế độ bảo hành rõ ràng này.**

Một số tiểu bang không cho phép loại trừ trách nhiệm đối với các thiệt hại ngẫu nhiên hoặc do hậu quả, hoặc không cho phép giới hạn về khoảng thời gian bảo hành ngầm định, do đó, các trường hợp loại trách nhiệm bảo hành và giới hạn nêu trên có thể không áp dụng cho bạn. Chế độ bảo hành này cung cấp cho bạn các quyền pháp lý cụ thể và bạn cũng có thể có các quyền khác tùy theo từng tiểu bang.

### Lưu ý về Bảo hành Hệ thống Khí thải

Hệ thống Kiểm soát Khí thải trên Sản phẩm của bạn có thể được bảo hành theo yêu cầu đáp ứng bảo hành riêng do Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) của Hoa Kỳ và/hoặc Ban Tài nguyên Khí California (CARB) thiết lập. Giới hạn về số giờ nêu trên không áp dụng cho Bảo hành Hệ thống Kiểm soát Khí thải. Tham khảo Tuyên bố về Bảo hành Kiểm soát Khí thải Động cơ được cung cấp cùng với sản phẩm của bạn hoặc có trong tài liệu của nhà sản xuất động cơ.

# Thông tin Cảnh báo theo Dự luật 65 của California

## Cảnh báo này là gì?

Bạn có thể thấy một sản phẩm rao bán có nhãn cảnh báo như sau:



**CẢNH BÁO:** Ung thư và Tác hại đến Hệ sinh sản—[www.p65Warnings.ca.gov](http://www.p65Warnings.ca.gov).

## Dự luật 65 là gì?

Dự luật 65 áp dụng cho bất kỳ công ty nào hoạt động ở California, bán sản phẩm ở California, hoặc sản xuất các sản phẩm có thể được bán hoặc đưa vào California. Dự luật yêu cầu Thống đốc California duy trì và xuất bản danh sách hóa chất được biết là gây ung thư, dị tật bẩm sinh và/hoặc các tác hại đến hệ sinh sản khác. Danh sách được cập nhật hàng năm và bao gồm hàng trăm loại hóa chất được tìm thấy trong nhiều vật dụng hàng ngày. Mục đích của Dự luật 65 là thông báo cho công chúng về việc phơi nhiễm với những hóa chất này.

Dự luật 65 không cấm bán các sản phẩm có chứa những hóa chất này nhưng thay vào đó, yêu cầu phải có cảnh báo trên bất kỳ sản phẩm, bao bì sản phẩm hoặc tài liệu nào kèm theo sản phẩm. Hơn nữa, cảnh báo theo Dự luật 65 không có nghĩa là sản phẩm vi phạm bất kỳ tiêu chuẩn hoặc yêu cầu về an toàn sản phẩm nào. Trên thực tế, chính quyền California đã làm rõ rằng cảnh báo theo Dự luật 65 “không giống như quyết định của cơ quan quản lý về việc sản phẩm là “an toàn” hay “không an toàn”.” Nhiều hóa chất trong số này đã được sử dụng trong các sản phẩm hàng ngày trong nhiều năm mà không ghi nhận tác hại nào. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập <https://oag.ca.gov/prop65/faqs-view-all>.

Cảnh báo theo Dự luật 65 có nghĩa là công ty đã (1) đánh giá mức độ phơi nhiễm và kết luận rằng mức độ phơi nhiễm vượt quá “mức rủi ro không đáng kể”; hoặc (2) chọn đưa ra cảnh báo dựa trên hiểu biết của mình về sự hiện diện của một loại hóa chất nằm trong danh sách cấm mà không cố gắng đánh giá mức độ phơi nhiễm.

## Dự luật này có áp dụng ở mọi nơi không?

Cảnh báo theo Dự luật 65 chỉ được yêu cầu theo luật của California. Những cảnh báo này được nhìn thấy ở khắp California trong nhiều môi trường khác nhau, bao gồm nhưng không giới hạn ở các nhà hàng, cửa hàng tạp hóa, khách sạn, trường học và bệnh viện và trên nhiều loại sản phẩm. Ngoài ra, một số nhà bán lẻ đặt hàng trực tuyến và qua thư đưa ra các cảnh báo theo Dự luật 65 trên trang web hoặc trong danh mục sản phẩm của họ.

## Cảnh báo của California so với giới hạn của liên bang như thế nào?

Các tiêu chuẩn của Dự luật 65 thường nghiêm ngặt hơn các tiêu chuẩn của liên bang và quốc tế. Có nhiều chất khác nhau yêu cầu phải có cảnh báo theo Dự luật 65 ở mức thấp hơn nhiều so với giới hạn tác động của liên bang. Ví dụ: tiêu chuẩn của Dự luật 65 đối với cảnh báo về chì là 0,5 µg/ngày, thấp hơn nhiều so với tiêu chuẩn của liên bang và quốc tế.

## Tại sao tất cả các sản phẩm tương tự không có cảnh báo?

- Các sản phẩm được bán ở California yêu cầu phải dán nhãn theo Dự luật 65 trong khi các sản phẩm tương tự được bán ở những nơi khác thì không.
- Một công ty liên quan đến một vụ kiện theo Dự luật 65 có thể bị bắt buộc phải sử dụng cảnh báo theo Dự luật 65 cho các sản phẩm của mình theo thỏa thuận đạt được trong vụ kiện, nhưng các công ty khác sản xuất các sản phẩm tương tự có thể không có yêu cầu đó.
- Việc thực thi Dự luật 65 không có tính nhất quán.
- Các công ty có thể chọn không đưa ra cảnh báo vì họ kết luận rằng họ không bắt buộc phải thực hiện theo Dự luật 65; thiếu cảnh báo về sản phẩm không có nghĩa là sản phẩm đó không có các hóa chất được liệt kê ở các mức độ tương tự.

## Tại sao Toro lại đưa cảnh báo này vào?

Toro đã chọn cung cấp cho người tiêu dùng càng nhiều thông tin càng tốt để họ có thể đưa ra quyết định sáng suốt về sản phẩm họ mua và sử dụng. Toro đưa ra cảnh báo trong một số trường hợp nhất định dựa trên kiến thức của mình về sự hiện diện của một hoặc nhiều hóa chất được liệt kê mà không đánh giá mức độ phơi nhiễm, vì không phải tất cả các hóa chất được liệt kê đều có các yêu cầu về giới hạn phơi nhiễm. Mặc dù mức độ phơi nhiễm của các sản phẩm của Toro có thể không đáng kể hoặc nằm trong phạm vi “rủi ro không đáng kể”, Toro đã hết sức thận trọng khi chọn đưa ra các cảnh báo theo Dự luật 65. Hơn nữa, nếu Toro không đưa ra những cảnh báo này, Toro có thể bị Tiểu bang California hoặc các bên tư nhân đang tìm cách thực thi Dự luật 65 khởi kiện và bị áp dụng các hình phạt nặng nề.



**Count on it.**